

Số: /UBND-TTPVHCC

Cà Mau, ngày tháng 8 năm 2026

V/v triển khai Nghị quyết số
36/2026/NQ-CP về quy định đơn
giản hóa thủ tục hành chính về
mã số vùng trồng, mã số cơ sở
đóng gói

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Thực hiện Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP ngày 31/7/2026 của Chính phủ ban hành quy định đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói; Công văn số 8695/BNMT-TTTV ngày 03/8/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP về đơn giản hóa thủ tục hành chính về mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện các văn bản nêu trên đảm bảo kịp thời, hiệu quả, đúng quy định; trong đó, tập trung một số nội dung trọng tâm sau:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Tổ chức thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói theo Quyết định số 2972/QĐ-UBND ngày 06/8/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức hậu kiểm đối với trường hợp mã số được cấp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP trong thời hạn tối đa 03 tháng kể từ ngày mã số được cấp và trả lời ngay cho tổ chức, cá nhân, không để tồn đọng hồ sơ do nguyên nhân chủ quan; chủ động xử lý các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

- Rà soát, bố trí đầy đủ nguồn lực để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao liên quan đến công tác cấp, quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói và các quy định của Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP; hướng dẫn người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp chủ động đăng ký, duy trì điều kiện của mã số sau khi được cấp; đa dạng hóa hình thức tuyên truyền, tập huấn và đối thoại trực tiếp tại vùng sản xuất.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ, giải đáp cho Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân về các nội dung, vướng mắc liên quan đến cấp và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói, hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện chậm nhất ngày **26/8/2026**.

- Tiếp tục giải quyết hồ sơ cấp và quản lý mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đã được tiếp nhận trước thời điểm Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP có hiệu lực thi hành theo quy định tại Nghị định số 38/2026/NĐ-CP. Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị được giải quyết theo quy định tại Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP thì thông báo cho cơ quan chuyên môn được giao để kết thúc thủ tục đề nghị cấp mã số và nộp Đơn đề nghị cấp mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Là đầu mối tổng hợp danh sách mã số đã được cấp đáp ứng yêu cầu của nước nhập khẩu gửi về cơ quan đầu mối thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường để chuyển nước nhập khẩu phê duyệt; thông báo cho Ủy ban nhân dân các xã, phường kết quả phê duyệt của nước nhập khẩu, các thông báo không tuân thủ và các thông tin liên quan khác để thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan; công khai, cập nhật danh sách mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói đã được cấp, phê duyệt (gồm các thông tin: Mã số, tên tổ chức/cá nhân hoặc tên đơn vị đại diện, địa chỉ, sản phẩm, diện tích, thị trường xuất khẩu) kèm theo trạng thái hoạt động của mã số (đang hoạt động, chờ phê duyệt, tạm dừng hoặc thu hồi) trên Hệ thống xử lý nghiệp vụ để các tổ chức, cá nhân tra cứu.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Công văn này.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện tốt nội dung Công văn này *(gửi kèm theo Nghị quyết số 36/2026/NQ-CP, Công văn số 8695/BNNMT-TTTV)*.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC (TC_{02/8});
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Luân